

Bản án số: **28/2025/HS-ST**

Ngày: 21/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu PH

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông
Hoàng Văn Hiến- *Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

N T T H - Sinh năm: 1973; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; HKTT: Tổ S, phường H, quận M, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: N V L – Sinh năm: 1944; Họ và tên mẹ: N T P – Sinh năm: 1956; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: không

Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/01/2025 đến ngày 17/01/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số 2 – Công an TP Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đ V V – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện K, thành phố Hà Nội

(Bị cáo H có mặt tại phiên tòa. Anh V vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 08/01/2025 tại TDP K, Q, K, Hà Nội, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy - Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang N T T H có hành vi tổ chức đánh bạc hình thức bán số Lô, Đề cho Đ V V

– Sinh năm: 1993 – HKTT : Thôn H, C, K, Hà Nội. Tổ công tác lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa những người có liên quan về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ của N T T H:

- 01 cặp Lô, Đề ngày 08/01/2025 H bán cho V ngày 08/01/2025
- 01 bảng Lô, Đề H bán cho khách ngày 08/01/2025
- Số tiền 1.600.000 đồng

Ngày 08/01/2025 Cơ quan CSĐT – Công an huyện K tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của N T T H tại số nhà 128 K, Q, K, Hà Nội, qua khám xét không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo N T T H khai nhận: Nhằm mục đích kiếm thêm thu nhập, N T T H bán số Lô, số Đề cho khách khoảng 07 ngày trước khi bị bắt và trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua với khách. H quy định cách chơi và tiền trả thưởng với khách mua số “Lô, Đề” như sau: Mỗi điểm “Lô” bán cho khách là 23.000 đồng; Số Lô xiên 2, số Đề, số “3 càng” tính theo giá mà khách chơi mua. Khách chơi chọn mua số Lô, số Đề bất kỳ từ số 00 đến 99 với số tiền tùy ý. Khi khách mua số Lô, số Đề thì H ghi ra 01 tờ giấy gọi là “Bảng” để H giữ, và ghi ra 01 tờ giấy gọi là “Cáp” đưa lại cho khách. Người trúng số “Đề” là: số khách chơi mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. H phải thanh toán trả thưởng khách trúng số “Đề” gấp 80 lần số tiền khách chơi đã mua. Nếu số Lô đơn mà khách chơi mua trùng với 02 số cuối của các giải trong kết quả xổ số miền Bắc, kể cả giải đặc biệt trong ngày thì khách chơi được 80.000 đồng/ 01 điểm Lô trúng. Đối với Lô xiên 2, nếu hai số Lô khác nhau mà khách mua trùng với 02 số cuối của các giải trong kết quả xổ số miền Bắc, kể cả giải đặc biệt sẽ trả 100.000 đồng/ 10.000 đồng đặt cược. Đối với “Đề 3 càng” nếu khách chơi mua ba số trùng với ba số cuối giải đặc biệt trong kết quả xổ số miền Bắc sẽ trả 4.000.000 đồng/ 10.000 đồng đặt cược số “3 càng”. Khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 30 phút trong ngày, H đối chiếu kết quả, xác định khách chơi trúng số “Lô, Đề” và thanh toán cho khách.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/01/2025 Đ V V có đến mua số “Lô” của H, cụ thể là số 01, 10, 80, 08, 09, 90, 38, 83, 68, 86, mỗi số 10 điểm, tổng cộng 100 điểm giá 2.300.000 đồng, H viết số “Lô” V mua ra tờ “Cáp” đưa cho V và viết số Lô mà V mua vào “Bảng” của H giữ. Cùng ngày có một số khách không rõ nhân thân đến mua số “Lô, Đề” của H, tổng cộng 590 điểm “Lô” giá 13.570.000 đồng (tính cả số Lô mà V mua), khách mua “Lô xiên hai” là 150.000 đồng, khách mua số “Đề” là 1.530.000 đồng. Tổng số tiền khách mua số Lô, Đề là 15.250.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, H so kết quả và đã có nhiều khách trúng số Lô tổng cộng H trả khách thắng số tiền 13.440.000 đồng, trong đó có V trúng 20 điểm Lô (số 09 và số 86) tương đương số tiền 1.600.000 đồng. Đến 19 giờ cùng ngày V đến nhà H để nhận tiền trúng số “Lô”. Khi V đưa “Cáp” lại cho H, H chuẩn bị trả số tiền 1.600.000 đồng cho V thì Tổ công tác Công an đến bắt quả tang H cùng vật chứng.

Tổng số tiền H bán số Lô Đề cho khách ngày 08/01/2024 là 28.690.000 đồng

Lời khai nhận tội của bị cáo và người có liên quan phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với Đ V V là người mua số “Lô” của N T T H ngày 08/01/2025 với tổng số tiền đánh bạc là 3.900.000 đồng. Xét thấy chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc, Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ V V.

Tại cơ quan điều tra, N T T H khai nhận bán số “Lô, Đề” được 07 ngày, không thu lợi được tiền. H tự chịu thanh toán thắng thua với khách. Khách mua số Lô, số Đề của H không rõ tên và địa chỉ chính xác. Ngoài lời khai của H không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Do vậy, không có cơ sở kết luận N T T H có hành vi tổ chức đánh bạc nhiều lần.

Đối với những người khách đã mua số “Lô, Đề” của N T T H, H không biết tên, địa chỉ của những người này, do vậy Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không có căn cứ để xử lý.

Đối với các vật chứng gồm 01 cặp Lô, Đề ngày 08/01/2025 H bán cho V ngày 08/01/2025 và 01 bảng Lô, Đề H bán cho khách ngày 08/01/2025 có liên quan đến hành vi phạm tội Tổ chức đánh bạc của bị cáo H, hiện đang lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của N T T H là tiền của H có liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K thu giữ, chuyển vật chứng để Tòa án xét xử theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSGL ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo N T T H về tội “Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo N T T H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 ; Điều 106 BLTTHS 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo H mức án tù 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2025

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị cho tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội

Đề nghị truy thu sung công số tiền 1.810.000 đồng thu lời bất chính của bị cáo H.

Nói lời sau cùng bị cáo H nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với hình thức bán các số Lô, Đề bằng tiền cho người chơi, thể hiện bằng việc ngày 08/01/2025 N T T H trực tiếp bán số Lô, Đề cho khách trong đó có anh Đ V V và những người chơi khác với số tiền là: 15.250.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, H so kết quả và có nhiều khách trúng số “Lô” tổng cộng H phải trả khách thắng số tiền 13.440.000 đồng. Như vậy tổng số tiền bị cáo H sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự là 28.690.000 đồng. Hành vi của bị cáo cấu thành tội: “Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn hóa mới, gây ảnh hưởng đến kinh tế của nhiều gia đình nhưng bị cáo vẫn thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo H không có nơi cư trú rõ ràng, xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Cho tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội. Số tiền này được thể hiện theo giấy nộp tiền ngày 09/01/2025 do Công an huyện K nộp vào Kho bạc nhà nước K (Bút lục số 104 trong hồ sơ vụ án). Tại thời điểm Tòa án xét xử sơ thẩm số tiền này Công an huyện K do mặt khách quan có thay đổi về mặt tổ chức nên chưa nộp được vào Chi cục thi hành án dân sự huyện K nên số tiền 1.600.000 đồng sẽ được xử lý sung vào công quỹ nhà nước khi bản án có Hiệu lực pháp luật theo Biên lai thu tiền của Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền tại thời điểm thi hành án.

Buộc bị cáo phải truy nộp sung công số tiền thu lời bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là: 1.810.000 đồng.

Cho tịch thu tiêu hủy nhưng tiếp tục cho lưu trữ trong hồ sơ vụ án từ Bút lục số 97 đến Bút lục số 100 gồm: 01 cáp Lô, Đề ngày 08/01/2025 H bán cho V ngày 08/01/2025 và 01 bảng Lô, Đề H bán cho khách ngày 08/01/2025 có liên quan đến hành vi phạm tội Tổ chức đánh bạc của bị cáo H.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6]. Đối với Đ V V là người mua số “Lô” của N T T H ngày 08/01/2025 với tổng số tiền đánh bạc là 3.900.000 đồng. Xét thấy chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc, Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ V V là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, N T T H khai nhận bán số “Lô, Đề” được 07 ngày, không thu lợi được tiền. H tự chịu thanh toán thắng thua với khách. Khách mua số Lô, số Đề của H không rõ tên và địa chỉ chính xác. Ngoài lời khai của H không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra, không có căn cứ kết luận N T T H có hành vi tổ chức đánh bạc nhiều lần là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với những người khách đã mua số “Lô, Đề” của N T T H, H không biết tên, địa chỉ của những người này, do vậy Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không có căn cứ để xử lý là có cơ sở đúng quy định của pháp luật.

[7] . *Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:*

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 – Bộ luật Tố tụng hình sự và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo N T T H phạm tội “ Tổ chức đánh bạc ”

1. Áp dụng c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 ; Điều 106 BLTTHS 2015.

Xử phạt: N T T H 15 (Mười lăm) tháng tù.Thời hạn tù được tính từ ngày 08/01/2025.

2.Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Cho tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội. Số tiền này được thể hiện theo giấy nộp tiền ngày 09/01/2025 do Công an huyện K nộp vào Kho bạc nhà nước K (Bút lục số 104 trong hồ sơ vụ án).Tại thời điểm Tòa án xét xử sơ thẩm số tiền này Công an huyện K do mặt khách quan có thay đổi về mặt tổ chức nên chưa nộp được vào Chi cục thi hành án dân sự huyện K, nên số tiền 1.600.000 đồng sẽ được xử lý sung vào công quỹ nhà nước khi bản án có Hiệu lực pháp luật theo Biên lai thu tiền của Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền tại thời điểm thi hành án.

Buộc bị cáo H phải truy nộp sung công số tiền thu lời bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là: 1.810.000 đồng.

Cho tịch thu tiêu hủy nhưng tiếp tục cho lưu trữ trong hồ sơ vụ án từ Bút lục số 97 đến Bút lục số 100 gồm: 01 cáp Lô, Đề ngày 08/01/2025 H bán cho V ngày 08/01/2025 và 01 bảng Lô, Đề H bán cho khách ngày 08/01/2025 có liên quan đến hành vi phạm tội Tổ chức đánh bạc của bị cáo H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và C“n cơ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về ,n phÝ, l“ phÝ Toạ ,n.

Bị cáo N T T H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5 . Quyền kháng cáo:Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trực tiếp về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục Thi hành án DS huyện K;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Viết Tuấn